

Vào ngày .....tháng.....năm....., bằng chữ ký của mình dưới đây, ACBS và Khách hàng đồng ý ký kết Hợp đồng mở tài khoản giao dịch ký quỹ chứng khoán và chịu sự ràng buộc bởi Điều khoản Hợp đồng mở tài khoản giao dịch ký quỹ chứng khoán.

**A - BÊN CHO VAY - CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB (sau đây gọi tắt là "ACBS")**

- Trụ sở chính: Tầng 3 Tòa nhà Léman Luxury, số 117 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Giấy phép hoạt động số: 06/GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 29/06/2000.
- Điện thoại: (028) 7300 7000 Fax: 028 7300 3751
- Số tài khoản: 887988 tại Ngân hàng TMCP Á Châu
- Người đại diện: Ông/Bà .....Chức vụ:.....
- Thông tin ủy quyền:  
Quyết định ủy quyền số:.....ngày.....tháng.....năm.....

**B - BÊN ĐI VAY - KHÁCH HÀNG – CHỦ TÀI KHOẢN (sau đây gọi tắt là "Khách hàng")****I. THÔNG TIN CHÍNH CỦA KHÁCH HÀNG**

- Loại tài khoản:  Cá nhân  Tổ chức
- Tên cá nhân/Tổ chức (Chữ in hoa):.....
- Ngày tháng năm sinh: .....
- CMND/CCCD/Giấy CN ĐKKD số:.....do.....cấp ngày.....
- Địa chỉ thường trú (cá nhân)/Trụ sở chính (tổ chức): .....
- Địa chỉ liên hệ (bằng thư): .....
- Điện thoại: .....Điện thoại di động: .....Fax: .....
- Địa chỉ thư điện tử (email): .....
- Số tài khoản giao dịch chứng khoán: .....
- Người đại diện theo pháp luật (tổ chức): .....Chức vụ:.....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số (người nước ngoài): .....do.....cấp ngày.....
- Điện thoại di động: .....
- Địa chỉ thư điện tử (email): .....
- Người được ủy quyền từ người đại diện theo pháp luật (tổ chức):  
.....Chức vụ: .....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số (người nước ngoài): .....do.....cấp ngày.....
- Điện thoại di động:.....
- Địa chỉ thư điện tử (email): .....
- Quyết định ủy quyền/Giấy ủy quyền số: .....ngày.....tháng.....năm.....

## II. THÔNG TIN KHÁC CỦA KHÁCH HÀNG

## 1. Học vấn:

 Trên đại học Đại học/ cao đẳng Trung học chuyên nghiệp/ Phổ thông trung học Khác

## 2. Nghề nghiệp:

 Tài chính – Ngân hàng – Chứng khoán Khác

## 3. Tổng giá trị tài sản thuộc quyền sở hữu của khách hàng, trong đó:

 Bất động sản: [tổng giá trị] ..... Khác: [tổng giá trị] .....

## 4. Thông tin khác:

- Tên doanh nghiệp (mà khách hàng đang là cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, người nội bộ hoặc người có liên quan đến cổ đông lớn, cổ đông nội bộ) (nếu có):

.....

- Mối quan hệ của khách hàng đối với các KH khác tại ACBS (nếu có):

.....

- Mối quan hệ của khách hàng đối với các DN đang niêm yết (nếu có):

.....

**Cam kết của Khách hàng:** Khách hàng cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước ACBS và pháp luật về tính chính xác của nội dung kê khai tại Hợp đồng này. ACBS có quyền thu thập, xác minh/ thẩm định thông tin nói trên trong quá trình Khách hàng sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ tại ACBS.

Sau khi xem xét nhu cầu và chức năng quyền hạn theo quy định của pháp luật, ACBS và Khách hàng đồng ý ký kết **Hợp đồng mở tài khoản giao dịch ký quỹ chứng khoán** (sau đây gọi tắt là "Hợp đồng") theo các Điều khoản Hợp đồng như sau:

**ĐIỀU 1: MỘT SỐ ĐỊNH NGHĨA**

Trong Hợp đồng này, một số thuật ngữ, từ hoặc cụm từ được viết hoa chữ đầu tiên, được hiểu như sau:

- 1.1. **Giao dịch ký quỹ chứng khoán** là giao dịch mua chứng khoán của Khách hàng có sử dụng tiền vay của ACBS để thực hiện thanh toán cho giao dịch chứng khoán. Trong đó, chứng khoán vừa mua và các chứng khoán được phép ký quỹ khác của Khách hàng được sử dụng làm Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên, phù hợp theo các điều kiện theo quy định của pháp luật và các chính sách của ACBS theo từng thời kỳ.
- 1.2. **Chứng khoán ký quỹ** là chứng khoán đáp ứng các điều kiện được phép giao dịch ký quỹ theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- 1.3. **Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ** là chứng khoán thuộc Danh mục chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ tại ACBS, đáp ứng các điều kiện quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và quy định của ACBS trong từng thời kỳ.
- 1.4. **Tài khoản giao dịch ký quỹ** là tài khoản hoặc tiểu khoản của Khách hàng mở tại ACBS để thực hiện Giao dịch ký quỹ chứng khoán theo các quy định tại Hợp đồng.
- 1.5. **Tài khoản giao dịch thông thường** là tài khoản hoặc tiểu khoản của Khách hàng mở tại ACBS để giao dịch chứng khoán nhưng không sử dụng tiền vay của ACBS.

- 1.6. **Dư nợ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ (Dư nợ)** là tổng số tiền Khách hàng nợ ACBS khi sử dụng sản phẩm Giao dịch ký quỹ chứng khoán, bao gồm nhưng không giới hạn nợ gốc, nợ lãi (trong hạn, quá hạn), các khoản nợ khác như nợ phí môi giới, nợ phí lưu ký, nợ phí SMS, thuế và các khoản nợ phí, lãi khác mà Khách hàng phải thanh toán hoặc phải hoàn trả cho ACBS.
- 1.7. **Lãi vay** là khoản tiền lãi được cộng dồn theo ngày tính trên số tiền Khách hàng đã vay ACBS theo từng khoản vay.
- 1.8. **Hạn mức cho vay** là số tiền tối đa mà ACBS có thể cho Khách hàng vay để thực hiện Giao dịch ký quỹ chứng khoán.
- 1.9. **Tài sản thực có** được xác định bằng Tổng tài sản giao dịch ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ trừ đi Dư nợ.
- 1.10. **Tài sản bảo đảm** là toàn bộ tài sản trong Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng và các tài sản mà Khách hàng sử dụng để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán Dư nợ của Khách hàng đối với ACBS, bao gồm nhưng không giới hạn: tiền mặt, tiền bán chứng khoán chờ về, chứng khoán hiện có và đang chờ về, cổ tức đang chờ về, quyền liên quan đến chứng khoán và các tài sản khác của Khách hàng được ACBS chấp nhận.
- 1.11. **Tổng tài sản giao dịch ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ** bao gồm tiền, tiền bán chứng khoán chờ về cộng với giá trị Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng và các quyền phát sinh trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng theo định giá của ACBS.
- 1.12. **Giá trị chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ:**
- Đối với chứng khoán hiện có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng được tính theo giá đóng cửa/hoặc giá điều chỉnh do phát sinh quyền (nếu có) tại ngày giao dịch gần nhất của chứng khoán đó nhưng không vượt quá mức giá tối đa do ACBS quy định tùy từng thời điểm (nếu có);
  - Đối với chứng khoán Khách hàng mua khớp trong ngày được tính theo giá khớp mua trong ngày nhưng không vượt quá mức giá tối đa do ACBS quy định tùy từng thời điểm (nếu có).
- 1.13. **Tỷ lệ ký quỹ ban đầu** là tỷ lệ giá trị Tài sản thực có so với giá trị chứng khoán dự kiến mua được bằng lệnh giao dịch ký quỹ tính theo giá đặt mua tại thời điểm giao dịch. Tỷ lệ ký quỹ ban đầu do ACBS quyết định trong từng thời kỳ.
- 1.14. **Tỷ lệ ký quỹ thực tế** là tỷ lệ giữa giá trị Tài sản thực có so với hiệu số của Tổng tài sản giao dịch ký quỹ và Tiền có thể dùng thanh toán nợ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ tại thời điểm xác định. Tỷ lệ ký quỹ thực tế được xác định như sau:
- $$\text{Tỷ lệ ký quỹ thực tế} = \frac{\text{Tài sản thực có}}{(\text{Tổng tài sản giao dịch ký quỹ} - \text{Tiền có thể dùng thanh toán nợ})}$$
- Trong đó: Tiền có thể dùng thanh toán nợ là Giá trị tối thiểu giữa tổng số Tiền mặt khách hàng có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ và Tiền bán chứng khoán chờ về khách hàng được ứng trước với Dư nợ Tài khoản giao dịch ký quỹ.
- 1.15. **Tỷ lệ ký quỹ duy trì** là tỷ lệ mà khi Tỷ lệ ký quỹ thực tế giảm xuống dưới tỷ lệ này, ACBS phát Lệnh gọi ký quỹ bổ sung. Tỷ lệ ký quỹ duy trì do ACBS quyết định trong từng thời kỳ.
- 1.16. **Tỷ lệ ký quỹ xử lý** là tỷ lệ mà khi Tỷ lệ ký quỹ thực tế trên một trong các tiểu khoản giao dịch ký quỹ giảm xuống dưới tỷ lệ này, ACBS được toàn quyền bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng để thu hồi một phần hoặc toàn bộ Dư nợ và Lãi vay của Khách hàng tại ACBS để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ thực tế không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì. Tỷ lệ ký quỹ xử lý do ACBS quyết định trong từng thời kỳ.

- 1.17. **Ngày làm việc** là ngày Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam tổ chức giao dịch theo quy định pháp luật Việt Nam và quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.
- 1.18. **Sức mua** được xác định bằng tỷ lệ giữa Tài sản thực có với Tỷ lệ ký quỹ ban đầu.
- 1.19. **Lệnh gọi ký quỹ bổ sung** là thông báo/đề nghị của ACBS gửi đến Khách hàng vào cuối ngày giao dịch khi Tỷ lệ ký quỹ thực tế của Khách hàng trong ngày giao dịch giảm xuống dưới Tỷ lệ ký quỹ duy trì để yêu cầu Khách hàng nộp thêm tiền/bán chứng khoán/bổ sung chứng khoán trong danh mục Chứng khoán được phép ký quỹ để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì trong thời hạn quy định của ACBS.
- 1.20. **Giá trị ký quỹ bổ sung** là giá trị bằng tiền và/hoặc giá trị Chứng khoán được phép Giao dịch ký quỹ mà Khách hàng phải bổ sung theo Lệnh gọi ký quỹ bổ sung của ACBS.
- 1.21. Các thuật ngữ khác không được nêu cụ thể ở trên, sẽ được hiểu như đã được quy định tại Hợp đồng mở tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán mà Khách hàng đã ký với ACBS.
- 1.22. Trong Hợp đồng này, ACBS và Khách hàng, tùy theo ngữ cảnh, sẽ được gọi là "Bên" trong trường hợp chỉ bắt kỳ một Bên đơn lẻ nào hoặc "các Bên" trong trường hợp chỉ cả hai Bên.
- 1.23. Các tên gọi của điều khoản chỉ nhằm mục đích thuận tiện cho việc tra cứu nội dung Hợp đồng mà không có giá trị trong việc diễn đạt nội dung Hợp đồng.

## **ĐIỀU 2: MỤC ĐÍCH HỢP ĐỒNG**

Dựa trên những thỏa thuận tại Hợp đồng này, Khách hàng đề nghị và ACBS đồng ý mở Tài khoản giao dịch ký quỹ để Khách hàng thực hiện Giao dịch ký quỹ chứng khoán theo quy định của pháp luật, quy định của ACBS trong từng thời kỳ.

## **ĐIỀU 3: HẠN MỨC, NGUYÊN TẮC, MỤC ĐÍCH CHO VAY VÀ PHƯƠNG THỨC GIẢI NGÂN**

- 3.1. Hạn mức cho vay: Theo quyết định của ACBS, được thông báo đến Khách hàng theo phương thức do ACBS quy định theo từng thời kỳ.
- 3.2. Nguyên tắc cho vay  
Khách hàng được vay tối đa trong Hạn mức cho vay quy định tại Điều 3.1 thông qua một hoặc nhiều lần giải ngân để thực hiện các Giao dịch ký quỹ chứng khoán. Khách hàng có thể trả nợ vay và tiếp tục vay lại nhưng tổng Dư nợ vay của các khoản vay tại bất kỳ thời điểm nào sau khi đã trừ đi tiền bán chứng khoán chờ về không được vượt quá giá trị Hạn mức cho vay nêu trên. Trong trường hợp Dư nợ vượt Hạn mức cho vay thì Khách hàng phải thanh toán lại phần vượt hạn mức ngay trong ngày cho ACBS.
- 3.3. Mục đích cho vay: các khoản vay sẽ được dùng để thanh toán cho các giao dịch mua Chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ (bao gồm cả mua chứng khoán phát hành thêm), thanh toán các khoản phí giao dịch, Lãi vay phát sinh trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng.
- 3.4. Điều kiện cho vay  
ACBS sẽ cho Khách hàng vay tiền khi Khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
  - i) Các hạn mức cho vay Giao dịch ký quỹ của ACBS còn đủ để giải ngân cho Khách hàng vay;
  - ii) Hạn mức cho vay áp dụng đối với Khách hàng còn lại đủ để giải ngân cho Khách hàng vay;
  - iii) Tổng giá trị Giao dịch ký quỹ dự kiến thực hiện không vượt quá Sức mua hiện có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ và phải đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ ban đầu;
  - iv) Việc đặt lệnh mua Chứng khoán giao dịch ký quỹ tuân theo quy định của ACBS và pháp luật hiện hành;
  - v) Khách hàng tuân thủ đúng và đầy đủ các điều kiện và điều khoản được quy định tại Hợp đồng này.

Để làm rõ, trong bất kỳ trường hợp nào theo đánh giá của ACBS xét thấy có rủi ro, ACBS có quyền từ chối thực hiện (các) lệnh mua Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ của Khách hàng.

### 3.5. Phương thức giải ngân

Căn cứ vào lệnh mua chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ, các khoản phí giao dịch và Lãi vay phát sinh trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng, ACBS thực hiện giải ngân vào Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng theo các phương thức sau:

- i) Đối với trường hợp Khách hàng mua chứng khoán theo phương thức khớp lệnh:
  - Căn cứ vào lệnh mua chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng (bao gồm các khoản phí giao dịch có liên quan), ACBS tự động giải ngân vào đầu ngày thanh toán các giao dịch mua chứng khoán;
  - Số tiền giải ngân tương ứng với số tiền Khách hàng cần phải có để thanh toán trừ đi số dư tiền mặt (nếu có) và tiền bán chứng khoán chờ về có thể ứng (nếu có) của các giao dịch bán chứng khoán trong cùng ngày giao dịch mua chứng khoán.
- ii) Đối với trường hợp Khách hàng mua chứng khoán phát hành thêm
  - Căn cứ vào lệnh mua chứng khoán phát hành thêm trên Tài khoản giao dịch ký quỹ (bao gồm khoản phí giao dịch có liên quan), ACBS tự động giải ngân ngay trong ngày Khách hàng đặt mua chứng khoán phát hành thêm;
  - Số tiền giải ngân tương ứng với số tiền Khách hàng cần phải có để thanh toán trừ đi số dư tiền mặt (nếu có) trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng tại thời điểm Khách hàng thực hiện đặt mua thành công.
- iii) Đối với giải ngân thanh toán lãi vay trên Tài khoản giao dịch ký quỹ
  - Căn cứ vào Lãi vay phát sinh trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng, ACBS tự động giải ngân vào đầu ngày giao dịch đầu tiên của mỗi tháng;
  - Số tiền giải ngân tương ứng với số tiền lãi vay phát sinh trong tháng liền trước mà Khách hàng chưa thực hiện thanh toán.

## **ĐIỀU 4: THỜI HẠN CHO VAY, GIA HẠN KHOẢN VAY VÀ LÃI SUẤT CHO VAY**

### 4.1. Thời hạn cho vay

4.1.1. Thời hạn cho vay: 90 ngày kể từ thời điểm ACBS thực hiện giải ngân khoản vay. Khách hàng đồng ý rằng nghĩa vụ trả nợ vay và Lãi vay của Khách hàng đối với ACBS mặc nhiên được thiết lập tại thời điểm giải ngân khoản vay đó.

4.1.2. ACBS có quyền điều chỉnh thời hạn cho vay và việc áp dụng thời hạn cho vay theo quy định ACBS miễn là việc điều chỉnh đã được công bố, thông báo theo Điều 10 Hợp đồng.

### 4.2. Gia hạn khoản vay

4.2.1. Khách hàng được quyền đề nghị gia hạn khoản vay, mỗi lần không quá 90 ngày tính từ ngày tiếp theo ngày khoản vay đến hạn trả nợ. Số lần được gia hạn thực hiện theo quy định của ACBS trong từng thời kỳ.

4.2.2. ACBS sẽ xem xét và quyết định việc gia hạn thời hạn cho vay khi Khách hàng có đề nghị gia hạn thời hạn cho vay gửi đến ACBS chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khoản vay hết hạn bằng văn bản hoặc theo phương thức do ACBS hướng dẫn trong từng thời kỳ.

4.2.3. Tùy theo quy định của ACBS, Khách hàng có thể phải thanh toán phí gia hạn khi gia hạn khoản vay. Mức phí gia hạn theo quy định của ACBS trong từng thời kỳ.

### 4.3. Lãi suất cho vay

- 4.3.1. Lãi suất cho vay được xác định theo tỷ lệ %/năm (trên cơ sở 360 ngày) do ACBS quy định tại từng thời kỳ.
- 4.3.2. Khách hàng hiểu và đồng ý rằng, trường hợp lãi suất cho vay thay đổi thì mức lãi suất mới sẽ được áp dụng đối với tất cả các khoản vay của Khách hàng hoặc chỉ áp dụng đối với các khoản vay mới phát sinh từ thời điểm ACBS thông báo thay đổi, tùy theo quy định của ACBS. Việc thay đổi lãi suất áp dụng đối với từng Khách hàng cụ thể sẽ được ACBS thông báo đến Khách hàng qua email và/hoặc SMS.
- 4.3.3. Các khoản vay quá hạn sẽ áp dụng mức lãi suất bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn và được tính từ ngày khoản vay hết hạn cho đến khi Khách hàng thanh toán hết Dư nợ khoản vay.
- 4.3.4. Khách hàng hiểu và đồng ý rằng nếu Tài khoản giao dịch ký quỹ ở trong trạng thái phải xử lý Tài sản bảo đảm theo quy định Hợp đồng thì ACBS có quyền áp dụng lãi suất cho vay cao hơn mức lãi suất cho vay quy định tại Điều 4.3.1 nêu trên, nhưng không quá 150%, kể từ thời điểm Tài khoản giao dịch ký quỹ bị rơi vào trạng thái phải xử lý Tài sản bảo đảm. Nhằm mục đích làm rõ, việc áp dụng lãi suất cho vay cao hơn như trên sẽ không làm mất đi hoặc ảnh hưởng đến quyền xử lý Tài sản bảo đảm để thu hồi Dư nợ của ACBS theo như quy định tại Điều 6 Hợp đồng.

## ĐIỀU 5: THANH TOÁN NỢ GỐC, LÃI VAY

- 5.1. Nguyên tắc tính lãi và thu lãi
  - 5.1.1. Lãi vay được tính từ ngày ACBS giải ngân khoản vay cho đến ngày Khách hàng hoàn trả Lãi vay (nhưng không bao gồm ngày Khách hàng hoàn trả lãi vay) theo lãi suất được quy định tại Điều 4.3 Hợp đồng và được tính trên Dư nợ thực tế của các khoản vay.
  - 5.1.2. Đầu ngày, ACBS thực hiện tính lãi vay theo Dư nợ của cuối ngày liền kề trước. Tiền lãi của khoản vay sẽ được thu vào cuối mỗi ngày giao dịch khi Khách hàng có tiền mặt trên Tài khoản giao dịch ký quỹ. Ngoài ra, ACBS thực hiện thu lãi định kỳ vào ngày làm việc đầu tiên của mỗi tháng (tháng N) đối với số tiền lãi được tính từ ngày thu lãi định kỳ của tháng liền trước (tháng N-1) đến hết ngày liền trước ngày thu lãi định kỳ của tháng N. Nếu Khách hàng không có đủ số dư tiền mặt để thanh toán lãi định kỳ thì vào ngày thu lãi định kỳ, ACBS sẽ giải ngân 01 (một) khoản vay mới để Khách hàng thanh toán số tiền lãi định kỳ còn thiếu. Khoản vay này có thời hạn cho vay, quy định gia hạn và sẽ bị tính lãi tương tự khoản vay mua Chứng khoán ký quỹ.
  - 5.1.3. Nguyên tắc tính lãi, thu lãi có thể thay đổi theo quy định của ACBS trong từng thời kỳ, các khoản vay sẽ được áp dụng nguyên tắc tính lãi, thu lãi mới kể từ thời điểm thay đổi nguyên tắc tính lãi, thu lãi.
- 5.2. Nguyên tắc thanh toán nợ gốc, nợ lãi và phí
  - 5.2.1. ACBS sẽ tự động thu nợ vay và ghi giảm nợ vay (bao gồm nợ gốc, nợ lãi và các khoản nợ phí khác) của Khách hàng tương ứng với số tiền mặt còn lại trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng vào cuối mỗi ngày giao dịch hoặc thu tại thời điểm bất kỳ theo yêu cầu của Khách hàng.
  - 5.2.2. Nguyên tắc thu các khoản nợ trong hạn
    - a) Các Bên đồng ý thanh toán và thu nợ gốc/lãi trong hạn theo nguyên tắc sau:
      - (i) Thu các khoản vay giải ngân trả lãi;
      - (ii) Các khoản vay giải ngân mua phát hành thêm; và
      - (iii) Các khoản vay mua Chứng khoán ký quỹ;
    - b) Các khoản vay có ngày đến hạn gần nhất trước sẽ được thu trước;
    - c) Đối với từng khoản vay: Thực hiện thu lãi trước sau đó thu nợ gốc theo từng khoản vay.
- 5.3. Chuyển nợ quá hạn



- 5.3.1. Toàn bộ Dư nợ không thanh toán đầy đủ, đúng hạn theo quy định tại Hợp đồng sẽ được tự động chuyển sang nợ quá hạn khi:
- Khách hàng không có đề nghị gia hạn và/hoặc ACBS không chấp thuận gia hạn khoản vay;
  - Khách hàng đã bị xử lý toàn bộ Tài sản đảm bảo theo quy định tại Điều 6 nhưng số tiền thu được không đủ để thanh toán Dư nợ.
- 5.3.2. Nguyên tắc thu các khoản nợ quá hạn
- Ưu tiên thu các khoản vay có số ngày quá hạn nhiều nhất trước và các khoản vay quá hạn sẽ ưu tiên thu trước các khoản vay trong hạn;
  - Ưu tiên thu các khoản vay giải ngân trả lãi đến các khoản vay giải ngân mua phát hành thêm đến các khoản vay mua Chứng khoán ký quỹ;
  - Đối với từng khoản vay: ưu tiên thu nợ gốc trước và thu lãi theo từng khoản vay sau.

## ĐIỀU 6: QUẢN LÝ VÀ XỬ LÝ TÀI SẢN BẢO ĐẢM

- 6.1. Quản lý Tài sản bảo đảm
- 6.1.1. ACBS sẽ xác định các quyền phát sinh liên quan đến chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ có thể ghi nhận để làm tăng Tổng tài sản giao dịch ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng. Giá trị quyền được ghi nhận tương ứng với quyền mà Khách hàng được hưởng trong tương lai theo định giá của ACBS.
- 6.1.2. Trong thời hạn bảo đảm khoản vay, Khách hàng được quyền bán chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ.
- 6.1.3. Khách hàng được quyền rút/chuyển khoản tiền (bao gồm tiền bán chứng khoán chờ về) và chứng khoán ra khỏi Tài khoản giao dịch ký quỹ khi đảm bảo tỷ lệ rút tiền theo quy định của ACBS trong từng thời kỳ.
- 6.2. Lệnh gọi ký quỹ bổ sung
- 6.2.1. Khách hàng có nghĩa vụ đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ thực tế không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì. Cuối mỗi ngày giao dịch, trong trường hợp Tỷ lệ ký quỹ thực tế trên Tài khoản ký quỹ của Khách hàng giảm xuống thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì ACBS gửi Lệnh gọi ký quỹ bổ sung đến Khách hàng thông qua các phương thức thông báo quy định tại Hợp đồng này.
- 6.2.2. Kể từ khi nhận được Lệnh gọi ký quỹ bổ sung, Khách hàng phải thực hiện một trong các biện pháp sau để tối thiểu đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì:
- Bán chứng khoán hiện có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ;
  - Nộp hoặc chuyển tiền vào Tài khoản giao dịch ký quỹ;
  - Bổ sung Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ vào Tài khoản giao dịch ký quỹ.
- 6.2.3. Thời hạn thực hiện Lệnh gọi ký quỹ bổ sung: Theo quy định của ACBS trong từng thời kỳ nhưng tối đa không quá 02 ngày giao dịch (T+2), với T là ngày đầu tiên Khách hàng nhận được lệnh gọi ký quỹ bổ sung của một chu trình thực hiện lệnh gọi ký quỹ bổ sung. Để làm rõ, một chu trình thực hiện lệnh gọi ký quỹ bổ sung gồm các ngày giao dịch liên tiếp Khách hàng nhận được lệnh gọi ký quỹ bổ sung; khi Khách hàng không còn nhận được lệnh gọi ký quỹ bổ sung thì chu trình trước đó đã kết thúc.
- 6.3. Xử lý Tài sản bảo đảm
- ACBS có quyền xử lý Tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, thực hiện các nghĩa vụ được bảo đảm tại bất cứ thời điểm nào do ACBS quyết định mà không cần phải có sự chấp thuận của Khách hàng khi xảy ra một trong các sự kiện sau:

- i) Khi Tỷ lệ ký quỹ thực tế trên Tài khoản ký quỹ của Khách hàng bé hơn hoặc bằng Tỷ lệ ký quỹ xử lý theo quy định của ACBS trong từng thời kỳ;
- ii) Khách hàng không thực hiện bổ sung tiền, Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ hoặc không bán chứng khoán hiện có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì trong thời hạn quy định;
- iii) Khi Khách hàng có các khoản vay, các khoản nợ (nợ phí lưu ký, nợ phí SMS, nợ phí gia hạn) bị quá hạn thanh toán;
- iv) Theo quyết định đơn phương của ACBS trong trường hợp ACBS nhận định rằng điều kiện thị trường tại thời điểm xác định bất kỳ có thể ảnh hưởng đến việc thu hồi nợ của ACBS;
- v) Khách hàng (cá nhân) qua đời. Khách hàng (tổ chức) thực hiện các thủ tục giải thể, phá sản;
- vi) Khách hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ, trách nhiệm nào đã thỏa thuận với ACBS tại Hợp đồng này.

#### 6.4. Phương thức xử lý Tài sản bảo đảm

Ngay khi phát sinh các sự kiện nêu tại Khoản 6.3 Hợp đồng, ACBS có quyền thực hiện xử lý Tài sản bảo đảm theo một trong các phương thức sau:

- Bán một phần hoặc/toàn bộ chứng khoán của bất kỳ loại chứng khoán nào trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng;
- Các phương thức xử lý tài sản khác được pháp luật quy định và/hoặc phương thức khác quy định tại Hợp đồng không trái với pháp luật tại thời điểm áp dụng.

6.5. Để làm rõ hơn, Khách hàng hiểu rằng, quyền quyết định xử lý bán chứng khoán trên các tài khoản chứng khoán của Khách hàng tại ACBS là quyền của ACBS trong bất kỳ trường hợp nào miễn là ACBS tuân thủ đúng quy định nội bộ ACBS, quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. ACBS được quyền quyết định phương thức giao dịch, mức giá, số lượng, loại chứng khoán, thời điểm, thời hạn xử lý bán trong từng thời kỳ theo quy định ACBS và ACBS không thông báo trước cho khách hàng nếu quy định pháp luật không quy định về việc ACBS phải thông báo trước.

6.6. ACBS sẽ thông báo (bằng các phương thức phù hợp theo quy định Hợp đồng hoặc của ACBS từng thời kỳ) cho Khách hàng về kết quả xử lý Tài sản bảo đảm trong ngày bán chứng khoán khớp lệnh.

6.7. Trong trường hợp sau khi xử lý toàn bộ Tài sản bảo đảm của Khách hàng mà vẫn không đủ để thực hiện nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng đối với ACBS, ACBS được quyền thực hiện các nội dung sau để thu hồi toàn bộ Dư nợ của Khách hàng:

- i) Bán chứng khoán và trích tiền trên Tài khoản giao dịch thông thường của Khách hàng mở tại ACBS để thu hồi đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ phải thanh toán của Khách hàng; và/hoặc
- ii) Yêu cầu Khách hàng bổ sung tiền, tài sản hợp pháp khác thuộc quyền sở hữu của Khách hàng; và/hoặc

6.8. Trong trường hợp Khách hàng vẫn còn nghĩa vụ nợ tại ACBS, Khách hàng đồng ý rằng ACBS có quyền khởi kiện ra Tòa mà không thông báo trước cho Khách hàng để yêu cầu Khách hàng tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Khách hàng đối với ACBS bằng các tài sản khác thuộc sở hữu của Khách hàng.

## **ĐIỀU 7: QUYỀN, NGHĨA VỤ VÀ CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG**

7.1. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

7.1.1. Quyền của Khách hàng:

- i) Đóng Tài khoản giao dịch ký quỹ với điều kiện đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ với ACBS theo quy định tại Hợp đồng này;



- ii) Đề nghị với ACBS về việc thay đổi Hạn mức cho vay theo quy định tại Hợp đồng này;
- iii) Yêu cầu ACBS cung cấp thông tin về các giao dịch mua bán chứng khoán, trạng thái danh mục chứng khoán, danh mục Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ;
- iv) Được hưởng các quyền và lợi ích phát sinh từ số chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ;
- v) Được hưởng tiền lãi với lãi suất tiền gửi không kỳ hạn đối với số dư tiền mặt trên Tài khoản giao dịch ký quỹ;
- vi) Thực hiện các quyền hợp pháp của người sở hữu chứng khoán theo quy định của pháp luật.

#### 7.1.2. Nghĩa vụ của Khách hàng:

- i) Nhận nợ vô điều kiện đối với bất kỳ khoản tiền nào được ACBS tự động giải ngân trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng (không cần có chữ ký hoặc xác nhận của Khách hàng qua bất kỳ phương thức nào) để thanh toán cho các Giao dịch ký quỹ chứng khoán đã thành công trong ngày tại ACBS và các khoản lãi phát sinh trên Tài khoản giao dịch ký quỹ;
- ii) Chủ động theo dõi biến động giá chứng khoán trên thị trường hàng ngày, chủ động bổ sung Tài sản bảo đảm, trả bớt nợ vay trong trường hợp Tài sản bảo đảm của Khách hàng bị sụt giảm giá trị theo đánh giá của ACBS;
- iii) Thanh toán Dư nợ trước hạn đối với trường hợp cổ phiếu trên Tài khoản giao dịch ký quỹ có thông báo hủy niêm yết ngay trong ngày ACBS thông báo về việc chứng khoán bị hủy niêm yết;
- iv) Thanh toán phí, các khoản thuế liên quan tới việc gửi, giữ, cầm cố, quản lý, phong tỏa Tài sản bảo đảm, xử lý Tài sản bảo đảm, mở, sử dụng và quản lý Tài sản bảo đảm;
- v) Trả nợ (gốc và lãi), phí, các khoản đến hạn khác (nếu có) đầy đủ và đúng hạn cho ACBS. Trường hợp không trả nợ gốc, Lãi vay và phí đầy đủ và đúng hạn, Khách hàng phải trả lãi cho khoản nợ gốc và Lãi vay theo quy định Hợp đồng này, đồng thời bị xử lý tài sản theo đúng quy định tại Hợp đồng này;
- vi) Cho dù vì bất cứ lý do gì, nếu Khách hàng có Dư nợ vượt Hạn mức cho vay theo quy định, vượt quá giới hạn số lượng chứng khoán cho vay..., Khách hàng phải thanh toán phần vượt quá hoặc bán chứng khoán ngay trong ngày ACBS thông báo cho Khách hàng;
- vii) Tự chịu trách nhiệm về các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật cũng như các rủi ro không xuất phát từ nguyên nhân chủ quan của ACBS bao gồm nhưng không giới hạn trong các rủi ro do hệ thống công nghệ, đường truyền...;
- viii) Toàn bộ các nghĩa vụ về tài chính có liên quan đến Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng được bảo đảm bao gồm nhưng không giới hạn trong các tài sản trên Tài khoản giao dịch ký quỹ mà là vô hạn trong toàn bộ các tài sản sở hữu hợp pháp của Khách hàng;
- ix) Các khiếu nại của Khách hàng có liên quan đến Giao dịch ký quỹ chứng khoán chỉ có hiệu lực tại ngày phát sinh Giao dịch ký quỹ chứng khoán đó;
- x) Khách hàng đảm bảo cho ACBS được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm trong trường hợp xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và Bên nhận ủy quyền giao dịch của Khách hàng, Khách hàng và Bên nhận ủy quyền cam kết và đảm bảo không yêu cầu ACBS phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp trong bất kỳ trường hợp nào. Nếu ACBS phải tham gia theo yêu cầu của Tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền thì Khách hàng và Bên nhận ủy quyền sẽ liên đới chịu các phí tổn liên quan khi ACBS tham gia;
- xi) Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan đến giao dịch ký quỹ chứng khoán và các quy định Giao dịch ký quỹ chứng khoán do ACBS ban hành trong từng thời kỳ;

- xii) Bồi thường toàn bộ thiệt hại cho ACBS theo quy định của pháp luật do vi phạm của Khách hàng gây ra, bao gồm và không giới hạn các thiệt hại thực tế, khoản doanh thu, lợi nhuận mà ACBS được hưởng nếu không có hành vi vi phạm của Khách hàng;
- xiii) Khách hàng đồng ý việc ACBS sử dụng thông tin của Khách hàng trong Hợp đồng này để: (i) Cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam (ii) Khách hàng nhận các thông tin liên quan đến tài khoản và các thông tin giới thiệu, tư vấn dịch vụ sản phẩm của ACBS; (iii) Cung cấp cho công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết của ACBS nhằm mục đích tư vấn, giới thiệu, cung ứng sản phẩm dịch vụ;
- xiv) Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung trong Hợp đồng này và các hồ sơ có liên quan do ACBS cung cấp để thực hiện Giao dịch ký quỹ;
- xv) Thực hiện đúng bất kỳ cam kết và/hoặc nghĩa vụ nào khác theo quy định tại Hợp đồng này và pháp luật có liên quan;
- xvi) Trong trường hợp ACBS xử lý Tài sản bảo đảm, Khách hàng chịu trách nhiệm công bố thông tin theo quy định (nếu có).

## 7.2. Cam kết của Khách hàng:

- 7.2.1. Khách hàng cam kết Khách hàng có đầy đủ tiêu chuẩn và điều kiện để mở Tài khoản giao dịch ký quỹ, không thuộc các trường hợp cấm mở Tài khoản giao dịch ký quỹ tại ACBS theo quy định của pháp luật, quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, quy định ACBS ban hành từng thời kỳ. Các trường hợp cấm này bao gồm nhưng không giới hạn ở Khách hàng là cổ đông lớn, thành viên hội đồng thành viên, thành viên ban kiểm soát hay thành viên ban tổng giám đốc, kế toán trưởng của ACBS hoặc người có liên quan của các đối tượng này.
- 7.2.2. Khách hàng cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác và đúng đắn của các thông tin đã cung cấp cho ACBS trong quá trình mở tài khoản. Khi có thay đổi về những thông tin đã cung cấp thì Khách hàng có trách nhiệm thông báo ngay cho ACBS. ACBS sẽ không chịu trách nhiệm đối với các tổn thất và thiệt hại phát sinh trong trường hợp ACBS đã thông báo cho Khách hàng theo đúng địa chỉ liên lạc hoặc số điện thoại hoặc địa chỉ thư điện tử mà Khách hàng đã đăng ký với ACBS. Bên cạnh đó Khách hàng đồng ý cung cấp cho ACBS các tài liệu, thông tin có liên quan đến hoạt động của mình trên thị trường chứng khoán Việt Nam ngay khi ACBS có yêu cầu để ACBS thực hiện việc báo cáo cho cơ quan quản lý theo yêu cầu của pháp luật hoặc theo yêu cầu ACBS.
- 7.2.3. Khách hàng cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật, của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giao dịch ký quỹ chứng khoán, bao gồm cả việc tuân thủ danh mục Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ do ACBS đã công bố theo từng thời kỳ. ACBS không chịu bất kỳ trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại trực tiếp, gián tiếp từ hành vi giao dịch của Khách hàng mà không đúng quy định của ACBS.
- 7.2.4. Khách hàng thừa nhận rằng việc tham gia giao dịch chứng khoán chứa đựng những rủi ro do giá cổ phiếu có thể lên hoặc xuống, trong một số trường hợp giá cổ phiếu có thể bằng 0 (không). Ngoài ra, các rủi ro này có thể gia tăng nhiều lần khi Khách hàng thực hiện kinh doanh chứng khoán thông qua phương thức giao dịch ký quỹ. Khách hàng cam kết rằng Khách hàng đã hiểu rõ các rủi ro này và tự chịu trách nhiệm đối với mọi rủi ro phát sinh từ việc kinh doanh chứng khoán của mình. Dưới đây là một số rủi ro, không phải tất cả, có liên quan đến Giao dịch ký quỹ chứng khoán:
  - i) Giao dịch ký quỹ chứng khoán làm gia tăng sức mua, cho phép Khách hàng mua số lượng chứng khoán nhiều hơn do đó Khách hàng cũng sẽ phải chịu ảnh hưởng của rủi ro biến động giá chứng khoán nhiều hơn, trong trường hợp giá chứng khoán thay đổi không theo chiều hướng Khách hàng mong muốn thì Khách hàng sẽ phải chịu tổn thất nhiều hơn, thậm chí là mất toàn bộ khoản đầu tư;
  - ii) Hợp đồng này không có điều khoản giới hạn khoản lỗ của Khách hàng tối đa bằng toàn bộ tài sản Khách hàng sử dụng để đầu tư chứng khoán. Do đó trong trường hợp ACBS xử lý Tài sản

bảo đảm của Khách hàng để thanh toán Dư nợ, nếu không đủ thì sẽ làm phát sinh nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng đối với ACBS cho phần còn thiếu, Khách hàng có trách nhiệm phải hoàn trả số tiền còn thiếu cho ACBS theo yêu cầu ACBS;

- iii) Khi thị trường thay đổi hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước hoặc để quản lý rủi ro, ACBS có thể thay đổi Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ ký quỹ duy trì hoặc Tỷ lệ ký quỹ xử lý. Hệ quả của việc thay đổi này là ACBS có thể xử lý Tài sản bảo đảm của Khách hàng để thu hồi Dư nợ theo quy định tại Hợp đồng ngay lập tức.

7.2.5. Khách hàng đảm bảo cho ACBS được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng có ủy quyền cho Bên thứ ba quản lý tài khoản chứng khoán của Khách hàng, Khách hàng cam kết chấp nhận mọi kết quả Giao dịch ký quỹ chứng khoán do Bên thứ ba thực hiện.

7.2.6. Trong trường hợp Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ thanh toán cũng như các cam kết được quy định tại Hợp đồng này, Khách hàng hiểu và đồng ý rằng ACBS được quyền cung cấp thông tin này cho các tổ chức khác theo quy định của pháp luật, quy định của ACBS, bất kể quy định bảo mật thông tin quy định tại Điều 12.4 Hợp đồng.

7.2.7. Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS, Khách hàng cam kết không thực hiện bất kỳ giao dịch nào đối với các Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ nằm trong Tài khoản giao dịch ký quỹ mà giao dịch đó không được thực hiện thông qua Sở giao dịch chứng khoán có liên quan. Các giao dịch không được thực hiện bao gồm nhưng không giới hạn ở cầm cố, thế chấp chứng khoán để bảo đảm cho một nghĩa vụ thanh toán, để thừa kế, cho tặng hoặc góp vốn bằng chứng khoán.

7.2.8. Khách hàng cam kết trong các trường hợp dưới đây, khi ACBS có thông báo yêu cầu, Khách hàng sẽ sử dụng các tài sản khác thuộc sở hữu của Khách hàng để thực hiện nghĩa vụ thanh toán Dư nợ của mình đối với ACBS ngay lập tức:

- i) ACBS đã thực hiện xử lý tất cả Tài sản bảo đảm nhưng vẫn không thu hồi đủ Dư nợ; hoặc
- ii) Có đơn yêu cầu tòa tuyên bố phá sản đối với tổ chức phát hành Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ; hoặc
- iii) Tổ chức phát hành Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ bị lâm vào tình trạng bị kiểm soát đặc biệt theo quy định của pháp luật hiện hành; hoặc
- iv) Tổ chức phát hành Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ bị sáp nhập, chia tách, giải thể; hoặc
- v) Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ bị đưa vào tình trạng bị kiểm soát đặc biệt hoặc đình chỉ lưu hành hoặc bị hủy niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán có liên quan theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; hoặc
- vi) Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ không có giao dịch khớp lệnh trên Sở Giao dịch chứng khoán có liên quan trong vòng một tháng; hoặc
- vii) Sở Giao dịch chứng khoán nơi Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ niêm yết bị ngừng hoặc tạm dừng hoạt động với thời hạn ngừng hoặc tạm dừng hoạt động trên ba mươi (30) ngày hoặc không xác định; hoặc
- viii) ACBS không còn được phép cho Khách hàng vay để thực hiện Giao dịch ký quỹ chứng khoán theo quy định của pháp luật hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

7.2.9. Khách hàng cam kết cung cấp và cập nhật đầy đủ cho ACBS các thông tin liên quan đến việc Khách hàng thuộc đối tượng công bố thông tin theo quy định của pháp luật do sở hữu các Chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ. Việc cung cấp và cập nhật này được thực hiện khi Khách hàng ký kết Hợp đồng này hay ngay khi Khách hàng trở thành đối tượng có nghĩa vụ công bố thông tin. Bên cạnh đó, Khách hàng cam kết thực hiện nhanh chóng và đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của

Khách hàng khi ACBS thông báo đến Khách hàng về việc xử lý Tài sản bảo đảm. Để làm rõ hơn, ACBS được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm trong mọi trường hợp nào mà Khách hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật.

- 7.2.10. Toàn bộ tiền, chứng khoán và các quyền liên quan đến chứng khoán trên tất cả tài khoản của Khách hàng mở tại ACBS bao gồm và không giới hạn cổ phiếu thường, cổ tức, quyền mua phát sinh từ các chứng khoán trên các tài khoản nêu trên là thuộc quyền sở hữu hợp pháp và duy nhất của Khách hàng; không được/bị cho, tặng, để lại thừa kế, cho mượn, góp vốn hoặc dùng để đảm bảo thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào ngoài các nghĩa vụ quy định/phát sinh từ Hợp đồng này, không bị tranh chấp/có khả năng tranh chấp về quyền sở hữu.
- 7.2.11. Trong bất kỳ trường hợp nào và theo Hợp đồng này, Khách hàng ủy quyền toàn bộ cho ACBS được đại diện và thay mặt Khách hàng sử dụng, định đoạt tiền, chứng khoán, Tài sản bảo đảm để thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào mà Khách hàng phải thực hiện.
- 7.2.12. Không chuyển nhượng bất kỳ quyền, nghĩa vụ, lợi ích nào theo Hợp đồng này cho bất kỳ Bên thứ ba nào trừ trường hợp được sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.
- 7.2.13. Không tiết lộ bất kỳ nội dung nào của Hợp đồng/phát sinh hoặc có liên quan đến Hợp đồng mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS trừ khi việc tiết lộ theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tuy nhiên trong trường hợp này phải thông báo cho ACBS về nội dung đã tiết lộ.
- 7.2.14. Trường hợp Khách hàng chết, bị tòa án tuyên bố là chết thì ACBS sẽ được quyền xử lý Tài sản bảo đảm theo quy định tại Hợp đồng này.
- 7.2.15. Khách hàng cam kết tự gánh chịu thiệt hại và tổn thất và/hoặc bồi thường toàn bộ thiệt hại và tổn thất, trực tiếp hoặc gián tiếp, gây ra cho ACBS trong trường hợp Khách hàng vi phạm các cam kết theo Hợp đồng này. ACBS có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết hoặc khởi kiện Khách hàng ra Tòa án có thẩm quyền để bắt buộc hoặc yêu cầu Khách hàng thực hiện nghĩa vụ bồi thường này.
- 7.2.16. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung thỏa thuận được quy định tại Hợp đồng này.

## **ĐIỀU 8: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA ACBS**

- 8.1. Quyền của ACBS
  - 8.1.1. Từ chối giải ngân nếu Khách hàng không đáp ứng đầy đủ các điều kiện giải ngân, điều kiện về Tài sản bảo đảm, các Tỷ lệ ký quỹ và/hoặc các điều kiện khác theo quy định của Hợp đồng này và các quy định do ACBS ban hành.
  - 8.1.2. Trong trường hợp nhận thấy có dấu hiệu rủi ro cho ACBS, ACBS được toàn quyền xác định lại, điều chỉnh và/hoặc chấm dứt hiệu lực quy định Hạn mức cho vay đã cấp cho Khách hàng. Trong trường hợp này ACBS sẽ thông báo cho Khách hàng về việc điều chỉnh/chấm dứt Hạn mức cho vay mà không cần sự chấp thuận của Khách hàng.
  - 8.1.3. Được toàn quyền đơn phương thay đổi danh mục Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ, điều chỉnh lại các Tỷ lệ ký quỹ, lãi suất cho vay, thời hạn cho vay, thời gian gia hạn, thay đổi cách tính lãi, nguyên tắc thu nợ gốc, nguyên tắc thu tiền lãi mà không cần thông báo trước cho Khách hàng.
  - 8.1.4. Tự động ghi nợ, ghi có, chuyển khoản tiền trên các tài khoản của chính Khách hàng tại ACBS, chuyển tiền thanh toán cho các giao dịch mua, bán, thanh toán các loại phí, thuế của Khách hàng tại ACBS để thực hiện các giao dịch theo quy định tại Hợp đồng này.
  - 8.1.5. Thực hiện các giao dịch khác theo ủy quyền của Khách hàng và/hoặc thỏa thuận khác tại Hợp đồng này.
  - 8.1.6. Bất kỳ khi nào phát sinh nguồn tiền vào Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng mà Khách hàng còn Dư nợ vay ký quỹ thì ACBS được toàn quyền trích số tiền này để thanh toán Dư nợ mà không

cần phải thông báo cho Khách hàng về việc trích nợ này. Tại thời điểm thu nợ, khoản nợ của Khách hàng có thể chưa đến hạn thanh toán.

- 8.1.7. Được yêu cầu Khách hàng thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi khoản vay đến hạn và/hoặc yêu cầu Khách hàng trả nợ trước hạn theo quy định tại Hợp đồng này; được toàn quyền xử lý Tài sản bảo đảm theo quy định tại Hợp đồng này trong trường hợp Khách hàng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên.
- 8.1.8. Được quyền nhưng không có nghĩa vụ thực hiện ứng trước tiền bán chứng khoán để thanh toán nợ gốc, lãi, phí, thuế...trong trường hợp ACBS thực hiện xử lý Tài sản bảo đảm (chi phí của việc vay ứng trước tiền bán do Khách hàng chịu).
- 8.1.9. Được toàn quyền xử lý tất cả các tài sản trên các tài khoản, tiểu khoản khác của Khách hàng mở tại ACBS và nguồn thu khác của Khách hàng để trả nợ gốc, lãi, phí và các chi phí khác cho ACBS trong trường hợp Tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán Dư nợ cho ACBS.
- 8.1.10. Được toàn quyền thu hồi nợ trước hạn khi xảy ra các sự kiện vi phạm quy định tại Hợp đồng này.
- 8.1.11. Được chủ động và toàn quyền thực hiện các biện pháp hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật để thu hồi các khoản tiền liên quan đến nghĩa vụ của Khách hàng đối với Tài khoản giao dịch ký quỹ bao gồm nhưng không giới hạn trong các Tài sản đảm bảo trên Tài khoản giao dịch ký quỹ, các tài khoản, tiểu khoản khác của Khách hàng mở tại ACBS và bất kỳ tài sản nào thuộc sở hữu hợp pháp của Khách hàng.
- 8.1.12. ACBS được quyền đơn phương tạm ngừng hoặc dừng việc cho vay nếu việc cho vay dẫn đến khả năng ACBS vi phạm quy định của pháp luật, của thị trường giao dịch, các cam kết, nghĩa vụ của ACBS đối với Bên thứ ba hoặc ảnh hưởng đến các hệ số, tỷ lệ an toàn tài chính, quản lý rủi ro nêu trên.
- 8.1.13. ACBS được quyền cung cấp thông tin tài khoản giao dịch, sao kê tài khoản và thông tin Khách hàng để cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền, kiểm toán, Ngân hàng, luật sư và các đơn vị nội bộ phục vụ cho mục đích giao dịch, kiểm soát, tranh tụng... trong trường hợp cần thiết.
- 8.2. Nghĩa vụ của ACBS:
  - 8.2.1. Giải ngân cho Khách hàng các khoản vay trong Hạn mức cho vay khi Khách hàng đáp ứng đúng và đầy đủ các điều kiện giải ngân, điều kiện về Tài sản bảo đảm và các Tỷ lệ ký quỹ theo đúng quy định của Hợp đồng này.
  - 8.2.2. Thực hiện đúng thỏa thuận trong Hợp đồng này, văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng và tài liệu kèm theo (nếu có).
  - 8.2.3. Thực hiện lưu giữ hồ sơ Khách hàng phù hợp với các quy định của pháp luật.
  - 8.2.4. Cung cấp thông tin về giao dịch, trạng thái Tài khoản giao dịch ký quỹ cho Khách hàng hoặc đơn vị tư vấn/đơn vị kiểm toán/lưu trữ/người nội bộ của Khách hàng khi Khách hàng yêu cầu hoặc cung cấp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

## **ĐIỀU 9. VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

- 9.1. Sự kiện vi phạm
  - a) Khách hàng vi phạm bất kỳ điều khoản và điều kiện nào của Hợp đồng này; hoặc
  - b) Cơ quan giải quyết tranh chấp có thẩm quyền theo quy định của Việt Nam có quyết định bằng văn bản mà nội dung chống lại Khách hàng; hoặc
  - c) Trường hợp khác theo quy định tại Hợp đồng này và pháp luật có liên quan
- 9.2. Khi xảy ra bất kỳ sự kiện vi phạm nào theo quy định tại khoản 9.1 Điều này, ACBS có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng này sau khi đã gửi thông báo bằng văn bản cho Khách hàng ít nhất 01



ngày làm việc trước ngày chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên, ACBS có thể, tùy theo quyết định riêng của mình, lựa chọn phương án gửi thông báo cho Khách hàng về thời hạn thực hiện khắc phục vi phạm. Thời hạn yêu cầu khắc phục vi phạm quy định tại Điều này có thể được gia hạn tùy vào quyết định của ACBS.

**ĐIỀU 10. THÔNG BÁO VÀ CÔNG BỐ**

- 10.1. Thông tin được xem là đã được ACBS công bố khi thông tin đó được:
- Đăng trên trang thông tin điện tử của ACBS tại địa chỉ [www.acbs.com.vn](http://www.acbs.com.vn); hoặc
  - Gửi thư điện tử theo địa chỉ email mà Khách hàng đã đăng ký tại ACBS; hoặc
  - Gửi SMS theo số điện thoại mà Khách hàng đã đăng ký tại ACBS; hoặc
  - Niêm yết tại các trụ sở giao dịch hợp pháp của ACBS; hoặc
  - Các phương thức khác theo quy định ACBS theo từng thời kỳ.
- 10.2. Thông báo từ ACBS đến Khách hàng được xem là đã được thực hiện ngay sau khi gửi nếu thông báo được thực hiện bằng một trong các hình thức:
- Gọi hoặc nhắn tin vào số điện thoại của Khách hàng đã đăng ký với ACBS; hoặc
  - Gửi vào địa chỉ thư điện tử của Khách hàng đã đăng ký với ACBS; hoặc
  - Thông báo vào tài khoản giao dịch chứng khoán trực tuyến của Khách hàng qua các kênh giao dịch chứng khoán của ACBS; hoặc
  - Gửi trực tiếp cho Khách hàng hoặc người thân hoặc người cùng địa chỉ liên hệ theo địa chỉ liên hệ mà Khách hàng đã đăng ký tại ACBS hoặc nhân viên của Khách hàng hoặc người cùng nơi làm việc với Khách hàng; hoặc
  - Gửi thư bảo đảm đến địa chỉ liên hệ của Khách hàng theo địa chỉ liên hệ mà Khách hàng đã đăng ký tại ACBS. Thời gian có hiệu lực được tính từ thời điểm bưu điện đóng dấu nhận thư gửi đi; hoặc
  - Các phương thức khác theo quy định ACBS theo từng thời kỳ
- 10.3. Các Bên đồng ý rằng các thông tin được phép thay đổi theo quy định tại Hợp đồng một khi đã được công bố hoặc thông báo theo đúng quy định nêu trên sẽ có giá trị pháp lý và là bộ phận không tách rời của Hợp đồng.
- 10.4. Mọi thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ liên hệ, điện thoại, email, thông tin liên lạc khác của Khách hàng chỉ có hiệu lực sau khi được gửi cho ACBS và được ACBS xác nhận theo phương thức do ACBS quy định trong từng thời kỳ

**ĐIỀU 11: HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG, CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

- 11.1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày 02/12/2024 hoặc ngày ACBS chính thức triển khai Hệ thống giao dịch chứng khoán mới được thông báo đến Khách hàng (tùy sự kiện nào đến sau) và chấm dứt theo các trường hợp quy định tại Điều 11.2 Hợp đồng.
- 11.2. Hợp đồng này chấm dứt trong các trường hợp sau:
- 11.2.1. Theo yêu cầu của Khách hàng sau khi Khách hàng đã thanh toán đầy đủ Dư nợ và các nghĩa vụ khác (nếu có) cho ACBS;
  - 11.2.2. ACBS thông báo đơn phương chấm dứt Hợp đồng khi xảy ra vi phạm quy định tại Điều 9 Hợp đồng hoặc khi Khách hàng không thực hiện khắc phục vi phạm trong thời hạn thông báo của ACBS;
  - 11.2.3. Do quy định của pháp luật hiện hành hoặc quyết định của cơ quan nhà nước xác định thỏa thuận của các Bên trong Hợp đồng này không được phép tiến hành;



- 11.2.4. Khách hàng chết, bị tòa án tuyên bố chết/mất tích (đối với cá nhân), bị kết án là phạm tội hoặc chấm dứt hoạt động (đối với pháp nhân), bao gồm và không giới hạn trường hợp bị phá sản, giải thể, bị sáp nhập, bị thu hồi giấy phép hoạt động/kinh doanh, bị tạm đình chỉ hoạt động, trường hợp khác theo quy định của pháp luật;
- 11.2.5. ACBS có các thông tin, bằng chứng hợp lý về việc Khách hàng có các khó khăn về tài chính và/hoặc các khó khăn khác và theo đánh giá của ACBS là có thể ảnh hưởng đến khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ tại Hợp đồng này;
- 11.2.6. Khi ACBS không còn đáp ứng điều kiện cung cấp dịch vụ Giao dịch ký quỹ chứng khoán theo quy định của pháp luật, không thể khắc phục để tiếp tục đáp ứng các điều kiện để thực hiện Giao dịch ký quỹ chứng khoán theo quy định của pháp luật;
- 11.2.7. Theo quyết định của ACBS tùy từng thời điểm hoặc theo quy định của pháp luật;
- 11.2.8. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- 11.3. Khi xảy ra các trường hợp tại điểm 11.2.2, điểm 11.2.3, điểm 11.2.4 và điểm 11.2.5 trên đây thì ACBS có quyền thực hiện xử lý tài sản để thu hồi nợ và đơn phương chấm dứt Hợp đồng mà không phải bồi thường bất kỳ thiệt hại gì cho Khách hàng. ACBS sẽ ngừng cung cấp mọi dịch vụ Giao dịch ký quỹ chứng khoán theo Hợp đồng vào ngày dự định chấm dứt Hợp đồng và tiến hành xử lý Dư nợ và/hoặc tài sản của Khách hàng trên Tài khoản giao dịch ký quỹ theo Thông báo chấm dứt hợp đồng. Tài sản còn lại của Khách hàng trên Tài khoản giao dịch ký quỹ sau khi ACBS đã xử lý xong các nghĩa vụ của Khách hàng theo các quy định Thông báo chấm dứt Hợp đồng sẽ được chuyển trả vào Tài khoản giao dịch thông thường của Khách hàng.
- 11.4. ACBS được toàn quyền thực hiện ngay việc xử lý Tài sản bảo đảm để thu hồi Dư nợ theo quy định mà không phụ thuộc vào di chúc hoặc cam kết về nghĩa vụ của Khách hàng với bất kỳ Bên thứ ba nào khác khi xảy ra một trong các trường hợp sau: Khách hàng chết, bị Tòa án tuyên bố chết, mất tích hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự. Tài sản còn lại của khách hàng trên Tài khoản giao dịch ký quỹ sau khi ACBS đã thực hiện xong việc thu hồi Dư nợ sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.
- 11.5. Không bị ảnh hưởng bởi việc Hợp đồng chấm dứt trước thời hạn, tất cả các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng đối với ACBS theo Hợp đồng sẽ được bảo lưu và chỉ được xem như hoàn thành khi Khách hàng thực hiện tất cả các nghĩa vụ đó với ACBS

## **ĐIỀU 12. ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

- 12.1. Hợp đồng này đồng thời là hợp đồng tín dụng đối với (các) khoản vay trên Tài khoản giao dịch ký quỹ.
- 12.2. Các Bên đồng ý rằng Hợp đồng này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Các tranh chấp khi thực hiện Hợp đồng này (nếu có) sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trong trường hợp hòa giải không thành thì sẽ đưa ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam giải quyết.
- 12.3. Các điều kiện, thỏa thuận được nêu trong Hợp đồng này thể hiện ý chí và nguyện vọng của Các Bên trong việc ACBS cho Khách hàng vay để thực hiện Giao dịch ký quỹ chứng khoán. Các thỏa thuận khác (nếu có) trong quá trình thực hiện đàm phán nếu không được ghi trong Hợp đồng thì mặc nhiên được xem là không có hiệu lực.
- 12.4. Các nội dung khác có liên quan đến Giao dịch ký quỹ chứng khoán của Khách hàng nếu không được Các Bên thỏa thuận cụ thể tại Hợp đồng này thì sẽ được căn cứ theo quy định tại Hợp đồng mở tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán mà Khách hàng đã ký với ACBS.
- 12.5. Việc ACBS chưa thực hiện quyền của mình được quy định tại Hợp đồng sẽ không được diễn dịch như là việc ACBS từ bỏ quyền đó. ACBS có quyền có thể thực hiện quyền của mình tại bất kỳ thời điểm nào mà ACBS thấy thích hợp sau đó.

- 12.6. ACBS có quyền chuyển giao quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Hợp đồng này cho Bên thứ ba sau khi gửi thông báo bằng văn bản cho Khách hàng.
- 12.7. Trong trường hợp có điều khoản nào của Hợp đồng bị cơ quan có thẩm quyền tuyên bố vô hiệu bằng một quyết định thì Các Bên cam kết thay thế chúng bằng các điều khoản tương tự, phù hợp với quy định của pháp luật và bảo đảm quyền và lợi ích của Các Bên để tiếp tục thực hiện mục đích của Hợp đồng.
- 12.8. ACBS có quyền bổ sung hay điều chỉnh một số nội dung của Hợp đồng này miễn là các thay đổi này được công bố hoặc thông báo trước cho Khách hàng trước khi áp dụng (bao gồm và không giới hạn việc ACBS thông báo đến khách hàng qua các phần mềm giao dịch chứng khoán chính thức của ACBS, qua tin nhắn điện thoại, email mà khách hàng đã đăng ký tại ACBS). Khi Khách hàng tiếp tục thực hiện Giao dịch ký quỹ sau thời điểm thay đổi được công bố hoặc thông báo thì mặc nhiên xem như Khách hàng đã chấp thuận các thay đổi đó và đồng ý tiếp tục thực hiện Hợp đồng theo các điều khoản và điều kiện đã được thay đổi. Nếu không đồng ý với các thay đổi, thì trong vòng ba (03) ngày làm việc, Khách hàng phải gửi văn bản thông báo về việc chấm dứt Hợp đồng đến ACBS, đồng thời thanh toán toàn bộ Dư nợ cho ACBS.
- 12.9. Các quyền và nghĩa vụ liên quan đến Giao dịch ký quỹ chứng khoán (bao gồm và không giới hạn Dư nợ trên tài khoản giao dịch ký quỹ đã được ACBS thông báo đến khách hàng theo Điều 10 Hợp đồng) được ký kết giữa ACBS và Khách hàng trước đó (nếu có) sẽ được các Bên tiếp tục thực hiện theo các điều khoản quy định tại Hợp đồng này.
- 12.10. Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản, mỗi Bên giữ một (01) bản có giá trị như nhau. Các Bên đã đọc và hiểu rõ quyền lợi cũng như nghĩa vụ của mình khi tham gia vào Hợp đồng này.

**KHÁCH HÀNG***Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)***CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB***Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu***NHÂN VIÊN MÔI GIỚI****NHÂN VIÊN NGHIỆP VỤ**